

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**
Số: 228/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TP. Thanh Hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 296/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Phú T, sinh năm 1986;
- Chị Trịnh Thị P, sinh năm 1986;

Cùng nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số nhà B, phố Á, phường Đ, TP ., tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 4 năm 2025, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục, nên anh, chị không thể đoàn tụ để chung sống với nhau được nữa và anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Phú T và chị Trịnh Thị P đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục. Mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Phú T và chị Trịnh Thị P thống nhất có 01 con chung là Lê Thị Minh C, sinh ngày 25/02/2022.

Ly hôn, anh T, chị P thỏa thuận và thống nhất giao cháu C cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Anh Lê Phú T và chị Trịnh Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Lê Phú T và chị Trịnh Thị P thoả thuận, anh Tân chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ theo quy định của pháp luật, chị P không phải chịu lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Phú T và chị Trịnh Thị P.

- *Về con chung*: Công nhận anh Lê Phú T và chị Trịnh Thị P 01 con chung là Lê Thị Minh C, sinh ngày 25/02/2022.

Anh T, chị P thoả thuận và thống nhất giao cháu C cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị P có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Anh Lê Phú T và chị Trịnh Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Lê Phú T chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu ký hiệu: BLTU/24; số 0006791 ngày 08/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND phường Đông Hải, TP. Thanh Hóa;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà